TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2024/QĐST-HNGĐ	*Thái Hoà, ngày 23 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 55/2024/TLST-HNGĐ ngày 22/4/2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1992

Trú tại: Xóm 8, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Trần Hữu Q, sinh năm 1985

Trú tại: Xóm S, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hữu Q

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hữu Q thoả thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung: Giao cho anh Trần Hữu Q được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 (hai) con chung là Trần Lâm O, sinh ngày 09/4/2011 và Trần Hữu Đ, sinh ngày 11/5/2014 cho đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Hữu Q không yêu cầu chị Nguyễn Thị Vân A cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét

Chị Nguyễn Thị Vân A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

* Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hữu Q tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Vân A thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006878 ngày 19/4/2024 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho chị Anh số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đ để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 01/10/2010);
- Lưu hồ sơ.

Hồ Xuân Quyền